

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2023.

V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Ngọc Lâm.

2. Bà Trần Thị Thu Huyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Võ Thị Mỹ N, sinh năm 1999; nơi cư trú: Đại Thượng Hạ, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Khắc L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Lưu Nghĩa, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/7/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị Mỹ N trình bày:

Chị Võ Thị Mỹ N và anh Nguyễn Khắc L yêu nhau tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 15 tháng 6 năm 2018. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống với nhau tại nhà bố mẹ chồng ở thôn Lưu Nghĩa, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên to tiếng, cãi vã nhau, thậm chí nhiều lần anh L còn tìm cách gây sự, chửi bới, đánh đập chị N. Vì thương con nên chị N bỏ qua mọi chuyện và nhiều lần khuyên bảo anh L để vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy con cái, nhưng càng cố gắng bao nhiêu thì tình cảm vợ chồng càng rạn nứt bấy nhiêu nên tháng 5 năm 2023 chị N bỏ về sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị N tại thôn Đại Thượng Hạ, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, vì anh L không cho đưa con đi theo nên thỉnh thoảng chị N vẫn về thăm con, tuy nhiên mỗi lần về thăm con thì vợ chồng lại to tiếng với nhau nên chị N xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không đạt được mục đích nên chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị N được ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 2 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn Ph, sinh ngày 02/11/2021. Hiện cả hai cháu đang sinh sống với anh L. Khi ly hôn chị N có nguyện vọng giao hai cháu P và cháu Ph cho anh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 05/8/2023, bị đơn anh Nguyễn Khắc L trình bày:

Anh Nguyễn Khắc L và chị Võ Thị Mỹ N yêu nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 15/6/2018. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng tại thôn Lưu Nghĩa, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã, to tiếng với nhau và từ tháng 5/2023 đến nay, chị N về sinh sống với bố mẹ chị N tại thôn Đại Thượng Hạ, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị nên hai vợ chồng sống ly thân. Hiện nay, hai vợ chồng không còn tình cảm, không còn yêu thương nhau nữa, nên chị N viết đơn ly hôn thì anh L đồng ý ly hôn với chị Võ Thị Mỹ N.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn Ph, sinh ngày 02/11/2021, hiện cả 2 cháu đang sinh sống với anh L. Khi ly hôn, anh L có nguyện vọng nuôi dưỡng hai cháu P và cháu Ph và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng Điều 51, Điều 56; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N, xử cho chị Võ Thị Mỹ N được ly hôn với anh Nguyễn Khắc L. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn Ph, sinh ngày 02/11/2021 cho anh Nguyễn Khắc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Võ Thị Mỹ N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 28/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong thụ lý vụ án và đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho chị Võ Thị Mỹ N và anh Nguyễn Khắc L. Trong thời hạn quy định, anh Nguyễn Khắc L có bản trình bày gửi đến Tòa án, Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 21/8/2023 và 28/8/2023 nhưng anh L vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vắng mặt anh L. Ngày 29/8/2013, Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 15/9/2023. Tại phiên tòa chị N có mặt, riêng anh L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định xét xử lại vào ngày 27/9/2023 và đến ngày 16/9/2023 anh L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, chị N có mặt, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Khắc L có nơi cư trú tại thôn Lưu Nghĩa, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ Hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Võ Thị Mỹ N và anh Nguyễn Khắc L là hôn nhân hợp pháp, yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 15 tháng 6 năm 2018. Theo chị Ngọc trình bày, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau; mâu thuẫn cứ lặp đi lặp lại và ngày càng trầm trọng hơn nên hiện nay vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2023. Tại bản trình bày ý kiến, anh L thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn mà nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, mâu thuẫn cứ lặp đi lặp lại và ngày càng trầm trọng nên chị Ngọc xin ly hôn anh L đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì vợ chồng chị N, anh L sống không hòa thuận, vợ chồng thường xuyên cãi vã do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung của hai vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai vợ chồng hiện sống ly thân; việc chị N xin ly hôn anh L cũng đồng ý ly hôn nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị N, xử cho chị N được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị Võ Thị Mỹ N và anh Nguyễn Khắc L có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn Ph, sinh ngày 02/11/2021, hiện cả 2 cháu đang sinh sống với anh L. Quá trình giải quyết vụ án, chị N đề nghị giao hai cháu cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng; anh L cũng có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu P và cháu Ph. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giao con cho ai trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng là xem xét đến điều kiện của bố, mẹ và khả năng phát triển cũng như quyền lợi về mọi mặt của con chung; thấy rằng hiện tại anh L có đủ điều kiện nuôi con nên cần giao cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn P, sinh ngày 02/11/2021 anh Nguyễn Khắc L trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị Mỹ N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về mặt tình cảm: Xử cho chị Võ Thị Mỹ N được ly hôn với anh Nguyễn Khắc L.

2. Về con chung: Xử giao anh Nguyễn Khắc L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Nhã P, sinh ngày 24/9/2018 và cháu Nguyễn Khắc Tấn Ph, sinh ngày 02/11/2021. Anh L không yêu cầu chị Võ Thị Mỹ N cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở trong việc thăm nom con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí:

Buộc chị Võ Thị Mỹ N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000486 ngày 28/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Chị Võ Thị Mỹ N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Long, huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư .

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN – THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

